LUYỆN TẬP CHUNG VỀ DIỆN TÍCH HÌNH TAM GIÁC VÀ HÌNH THANG

205. Đúng ghi Đ, sai ghi S :

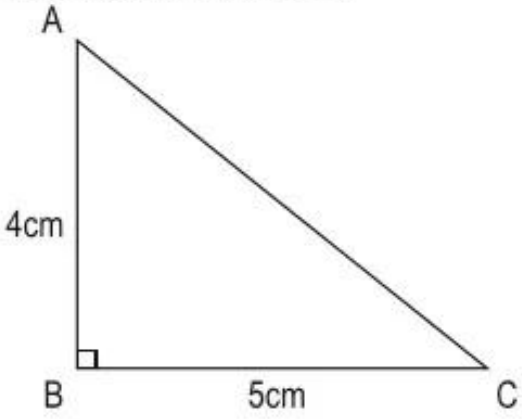

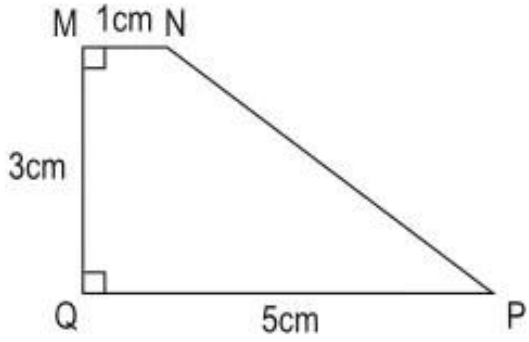

a) Diện tích hình tam giác ABC bằng diện tích hình thang MNPQ. ☐

b) Diện tích hình tam giác ABC lớn hơn diện tích hình thang MNPQ. ☐

c) Diện tích hình tam giác ABC bé hơn diện tích hình thang MNPQ. ☐

206. Một bạn đã dùng một tờ giấy màu đỏ hình chữ nhật có chiều dài 60cm, chiều rộng 40cm để cắt thành các lá cờ. Mỗi lá cờ là một hình tam giác vuông có hai cạnh góc vuông lần lượt là : 10cm và 5cm. Hỏi bạn đó đã cắt được nhiều nhất bao nhiêu lá cờ ?

207. Cho hình thang vuông ABCD có kích thước như hình vẽ bên. Tính :

a) Diện tích hình thang ABCD ;

b) Diện tích hình tam giác ABC.

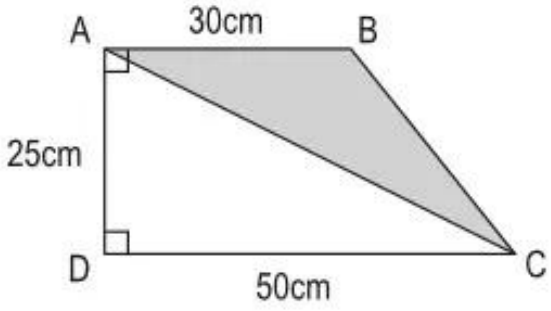

208. Đúng ghi Đ, sai ghi S :

Cho hình tam giác ABC với M là trung điểm của cạnh BC ; AH = 10cm ; BC = 12cm.

a) Diện tích hình tam giác ABM lớn hơn diện tích hình tam giác AMC. ☐

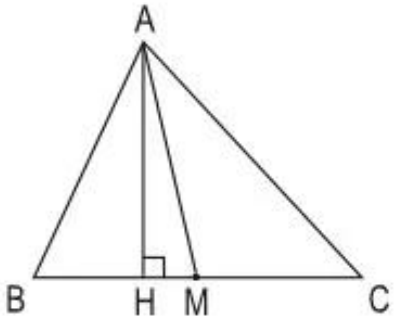

b) Diện tích hình tam giác ABM bằng diện tích hình tam giác AMC. ☐

c) Diện tích hình tam giác ABM bằng nửa diện tích hình tam giác ABC. ☐

209. Cho hình thang ABCD có kích thước như hình vẽ bên. Tính :

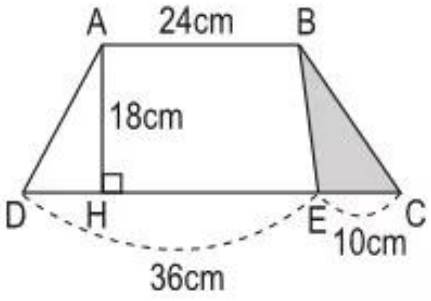

a) Diện tích hình thang ABCD ;

b) Diện tích hình tam giác BEC ;

c) Tỉ số của diện tích hình tam giác BEC và diện tích hình thang ABED.

210. Một hình tam giác có đáy 20cm, chiều cao 12cm. Một hình thang có diện tích bằng diện tích hình tam giác và có chiều cao bằng 10cm. Tính trung bình cộng độ dài hai đáy của hình thang.